

**KẾ HOẠCH**  
**Thu - chi tài chính năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư của Bộ tài chính: số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 về việc quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 Ban hành quy về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2449/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; các Quyết định của UBND thành phố: số 1881/QĐ-UBND ngày 05/07/2021 về giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2021-2025; số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 ban hành

Quy định quản lý về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn 146/SGDDĐT-TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 9/9/2022 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Thực hiện Hướng dẫn Liên sở số 03/HDLIS-GDDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 551/SGDDĐT-TTr ngày 17/03/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Thực hiện Công văn số 735-CV/QU ngày 19/9/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về việc đề nghị chỉ đạo thực hiện nghiêm các khoản thu năm học 2022-2023; Công văn số 1720/UBND-TCKH ngày 01/10/2022 của UBND quận Hồng Bàng về việc hướng dẫn sử dụng nguồn học phí năm 2022; Công văn số 1807/UBND-GDDĐT ngày 12/10/2022 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2022 - 2023; Công văn số 175/BHXH-BPT ngày 15/8/2022 về việc hướng dẫn công tác thu BHYT HSSV năm học 2022 - 2023; Thực hiện theo Kế hoạch Liên ngành số 313 KH/LN ngày 03/9/2020 của Thành đoàn và Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng quỹ “Vòng tay bè bạn” trong trường học, giai đoạn 2020 - 2023; Kế hoạch số 66-KH/LN ngày 29/9/2020 của liên ngành Quận đoàn - Phòng Giáo dục và Đào tạo về xây dựng quỹ “Vòng tay bè bạn” trong trường học giai đoạn 2020 - 2023;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường THPT Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch thu chi tài chính năm học 2022 - 2023 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Thực hiện thu chi đúng văn bản, đảm bảo đầy đủ đúng chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.
- Chủ động thu chi từng khoản phù hợp từng hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ dạy và học của nhà trường.

## **II. NỘI DUNG THU - CHI**

### **1. Các khoản thu theo quy định**

#### **1.1. Học phí**

##### **1.1.1. Thu**

Được ngân sách nhà nước cấp theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng;

- Căn cứ Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức học phí năm học 2021 - 2022 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đối tượng cấp: tất cả học sinh trong nhà trường.

- Mức cấp: 92.000đ/HS/tháng.

- Tổng số cấp dự kiến: 388 HS x 92.000đ x 9 tháng = 321.264.000đ.

#### 1.1.2. Chi

- Căn cứ Hướng dẫn số: 1720/UBND-TCKH ngày 01/10/2022 về việc hướng dẫn sử dụng nguồn học phí năm 2022

- Nội dung chi:

+ 40% chi thực hiện cải cách tiền lương: 128.505.000đ.

+ 60% Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm sách thiết bị trường học, đồ dùng dạy học, bàn ghế học sinh, giáo viên; các thiết bị phục vụ cho dạy và học, sửa chữa và xây dựng nhỏ; chi bổ sung kinh phí cho các hoạt động của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, kể cả hỗ trợ xét tốt nghiệp, hỗ trợ giảng dạy, phục vụ giảng dạy (bao gồm các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn và các khoản chi thường xuyên thuộc nội dung chi hoạt động sự nghiệp giáo dục); khen thưởng tại trường thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ: 192.759.000đ.

### 1.2. Bảo hiểm y tế

#### 1.2.1. Thu

- Căn cứ Công văn số 175/BHXH-BPT ngày 15/8/2022 về việc hướng dẫn công tác thu BHYT HSSV năm học 2022 - 2023;

- Đối tượng thu: Học sinh toàn trường (trừ đối tượng hộ nghèo, con em lực lượng vũ trang nhân dân đã có thẻ BHYT).

- Mức thu: 563.220đ/HS/năm.

#### 1.2.2. Chi

- Nộp 100% về phòng Bảo hiểm xã hội quận Hồng Bàng.

### 1.3. Quỹ “Vòng tay bè bạn”

#### 1.3.1. Thu

- Căn cứ Công văn số 66-KH/LN ngày 29/9/2020 của Quận đoàn - PGD&ĐT quận Hồng Bàng về việc thực hiện xây dựng quỹ “Vòng tay bè bạn” trong trường học giai đoạn 2020 - 2023;

- Đối tượng: Học sinh toàn trường (trừ học sinh nghèo, học sinh gia đình chính sách).

- Mức thu: 9 kg giấy vụn/1 năm học tương đương với 30.000đ/1 năm/1 HS.

- Dự kiến thu: 350 HS x 30.000đ/HS = 10.500.000đ

#### 1.3.2. Chi

- Nội dung chi: Nguồn quỹ huy động được.

- + Trích nộp về Quận đoàn: 25%.
- + Chi cho các hoạt động của Đoàn, liên đội: 75%.

## **2. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục**

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 03/HDLĐ-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Liên sở Giáo dục và Đào tạo - Tài chính hướng dẫn về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ công văn số 1807/UBND-GDĐT ngày 12/10/2022 về việc thực hiện các khoản thu-chi năm học 2022 - 2023 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận Hồng Bàng.

### **2.1. Học thêm**

#### **2.1.1 Thu**

- Đối tượng thu: Những học sinh có nhu cầu đăng ký học thêm (có đơn đăng ký học thêm).

- Mức thu: 12.000 đồng/tiết.

Tổng thu dự kiến như sau:

+ Khối 6,7,8: 246 HS x 12.000đ x 48 tiết x 7 tháng = 991.872.000đ.

+ Khối 9: 84 HS x 12.000đ x 54 tiết x 6 tháng = 326.592.000đ.

Tổng: 1.318.464.000đ.

#### **2.1.2. Chi**

- Căn cứ công văn số 7686/BTC-STC ngày 26/6/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;

- Căn cứ Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của UBND thành Phố Hải Phòng ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Căn cứ hướng dẫn số 146/SGD&ĐT-TTr ngày 14/02/2017 về việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

\* Nội dung chi: Trích nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định (2 %) trên tổng số thu được = 26.369.280đ.

Số thu còn lại (98%) = 1.292.094.720đ thực hiện chi như sau:

- 70 % chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy và giáo viên phụ trách lớp: 904.466.304đ.
- 13 % chi công tác quản lý dạy thêm, học thêm tại trường: 167.972.314đ.
- 9 % Cơ sở vật chất: 116.288.525đ.

- 8 % chi phúc lợi tập thể (theo quy chế chi tiêu nội bộ): 103.367.577đ

## 2.2. Học nghề phổ thông

### 2.2.1. Thu

- Đối tượng thu: Học sinh tham gia học nghề (khối 8)
- Mức thu: 30.000đ/tháng/học sinh.
- Tổng mức thu dự kiến: 30.000đ x 100 HS x 9 tháng = 27.000.000đ.

### 2.2.2. Chi

- Nội dung chi: Chi 100% sửa chữa bảo dưỡng máy tính, sửa chữa, lắp đặt đường mạng.

## 3. Các khoản thu hộ

Căn cứ vào Hội nghị Ban đại diện CMHS nhà trường năm học 2022 - 2023 ngày 30/9/2022; Căn cứ vào biên bản Hội nghị CMHS các lớp ngày 02/10/2022 (có danh sách phụ huynh học sinh tự nguyện đăng ký kèm theo).

### 3.1. Nước uống tinh khiết

#### 3.1.1. Thu

- Đối tượng thu: Học sinh đăng ký sử dụng dịch vụ (trừ học sinh nghèo, học sinh gia đình chính sách)

- Mức thu: 10.000 đồng/HS/tháng x 9 tháng = 90.000đ
- Tổng mức thu dự kiến: 90.000đ x 350 HS = 31.500.000đ

#### 3.1.2. Chi

Nội dung chi: Chi trả 100% cho Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Hồng Phát.

### 3.2. Đồng phục học sinh

#### 3.2.1. Thu

- Đối tượng thu: Học sinh tự nguyện đăng ký may đồng phục
- Mức thu:

TT	Khối	Bộ dài tay	Bộ ngắn tay	Bộ thể thao	Áo mùa đông
1	6	250.000	260.000	210.000	240.000
2	7	260.000	270.000	220.000	240.000
3	8	270.000	280.000	230.000	250.000
4	9	280.000	290.000	240.000	250.000

#### 3.2.2. Chi

- Nội dung chi: Chi trả 100% tiền đồng phục học sinh cho nhà may Đăng Khoa.

### 3.3. Trông coi xe đạp

#### 3.3.1. Thu

- Đối tượng thu: Học sinh đi xe
- Mức thu: 30.000đ/HS/tháng (đối với HS đi xe đạp)
- Tổng mức thu dự kiến: 30.000đ x 40 hs x 9 tháng = 10.800.000đ

#### 3.3.2. Chi

- 10% nộp thuế theo quy định: 1.080.000đ
- 40% chi cho bảo vệ trông coi xe: 4.320.000đ
- 50% mua vật tư, công cụ, dụng cụ, tăng cường CSVC phục vụ trực tiếp cho việc trông xe: 5.400.000đ

## 4. Xây dựng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

#### 4.1. Dự kiến kinh phí xây dựng

- Căn cứ điều lệ Ban đại diện CMHS (Ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Căn cứ vào Hội nghị Ban đại diện CMHS nhà trường năm học 2022 - 2023 ngày 30/9/2022; Căn cứ vào Hội nghị CMHS các lớp ngày 02/10/2022 trên tinh thần đồng thuận, nhất trí, không đưa ra định mức, không cáo bằng, thu đủ chi. Tổng kinh phí của Ban đại diện CMHS được trích 40% về Ban đại diện CMHS trường và 60% là kinh phí hoạt động Ban đại diện CMHS của lớp.
- Đối tượng vận động: Phụ huynh học sinh toàn trường (trừ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và gia đình chính sách).

#### 4.2. Chi

- Căn cứ điều lệ Ban đại diện CMHS (Ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Căn cứ theo kế hoạch chi tiêu của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;
- Nội dung chi:
  - Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường được sử dụng:
    - + Khen thưởng tập thể lớp, cá nhân học sinh có thành tích trong học tập trong các đợt thi khảo sát và các hoạt động khác (hội thi cắm hoa ngày 20/10, hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày hội khỏe Phù đổng cấp trường 22/12, hội thi khéo tay kỹ thuật cấp trường nhân ngày 8/3): 20%.
    - + Khen thưởng tập thể lớp xuất sắc, học sinh xuất sắc hàng tháng, học sinh giỏi, học sinh tiên tiến học kỳ 1 và năm học 2022 - 2023: 40%.
    - + Khen thưởng học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp năm học 2022 - 2023: 15%.
    - + Hỗ trợ các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của học sinh: 20%.
    - + Tổ chức tiếp xúc, bồi dưỡng cho học sinh tham gia thi HSG từ cấp Quận trở lên; Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngày khai giảng, dịp tết Nguyên đán; Chi các hoạt động của ban đại diện CMHS như thăm hỏi học sinh ốm đau, đám hiếu của bản thân học sinh và cha, mẹ học sinh, giấy mời, nước uống phục vụ hội họp...: 5%.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Trách nhiệm của hiệu trưởng:

- Cùng với bộ phận kế toán, thủ quỹ xây dựng Kế hoạch thu - chi, xin ý kiến phê duyệt của các cấp quản lý (Phòng GD&ĐT, Phòng TC-KH và UBND quận).
- Trực tiếp tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh toàn trường.

- Công khai minh bạch kế hoạch thu chi của nhà trường trên bảng tin, trên trang webside của nhà trường và trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm, Hội nghị cha mẹ học sinh.

- Là chủ tài khoản, chịu trách nhiệm trước các cấp quản lý về quản lý tài sản, tài chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường đúng chủ trương, đúng mục đích.

## **2. Phó hiệu trưởng:**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về các khoản thu và quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tài sản hiện có.

- Có trách nhiệm cùng Hiệu trưởng, bộ phận văn phòng quán triệt, tuyên truyền sâu rộng kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh toàn trường.

## **3. Trách nhiệm của kế toán:**

- Tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện các qui định của pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị. Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm với cấp trên quản lý về công tác tài chính.

- Chịu trách nhiệm giám sát các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng văn bản qui định.

- Báo cáo tài chính công khai cuối học kỳ, cuối năm học với nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch dự trù thu chi cả năm học đảm bảo cân đối hài hòa các khoản thu - chi.

## **4. Trách nhiệm của thủ quỹ:**

- Tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện các qui định của pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị. Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm với cấp trên quản lý về công tác tài chính (*Thất thoát quỹ phải có trách nhiệm bồi thường*). Thực hiện báo cáo quỹ theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

- Thực hiện việc thu các khoản thu theo qui định của nhà trường, đối chiếu các khoản thu với kế toán và nộp tiền vào Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước Hồng Bàng Hải Phòng.

- Tuyệt đối không dùng tiền công vào việc riêng hoặc tự cho người khác vay tiền.

## **5. Trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân và Công đoàn:**

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát các khoản thu - chi của nhà trường theo đúng kế hoạch xây dựng, theo quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo công khai, minh bạch, chi đúng, chi đủ.

- Vận động, tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh toàn trường về kế hoạch thu - chi của nhà trường. Nắm bắt các ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về

công tác tài chính và phản ánh kịp thời về Hiệu trưởng để điều chỉnh, sửa đổi (nếu cần thiết) và bàn các biện pháp khắc phục (nếu có đơn thư khiếu nại).

### 6. Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm:

- Nghiên cứu, lĩnh hội đầy đủ nội dung, tinh thần chỉ đạo của Hiệu trưởng về kế hoạch thu - chi để tuyên truyền, quán triệt tới học sinh, phụ huynh học sinh và thực hiện nghiêm túc các nội dung trong kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm thu các khoản tiền được ủy quyền và nộp tiền về bộ phận tài vụ nhà trường theo đúng quy định.

- Phối hợp với bộ phận thủ quỹ, kế toán viết, trả biên lai thu tiền vào mỗi đợt thu để kịp thời trả biên lai cho học sinh, phụ huynh học sinh.

- Báo cáo các khoản thu được ủy quyền theo đúng quy định về bộ phận kế toán - thủ quỹ theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thu - chi các khoản thu năm học 2022-2023 của trường THCS Nguyễn Trãi. Yêu cầu Công đoàn, tổ văn phòng, các tổ chuyên môn quán triệt tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên. Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm tổ chức tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể phụ huynh học sinh, học sinh nhà trường. Trong quá trình thực hiện các tổ chức, bộ phận, cá nhân nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Hiệu trưởng, Ban giám hiệu để được giải quyết và tháo gỡ khó khăn kịp thời.

#### Nơi nhận:

- Phòng TC-KH; PGD&ĐT;
- BGH, BCH Công đoàn, TTrND;
- Tổ VP, Tổ CM; GVCN các lớp;
- Công khai trên bảng tin, Websibe;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thu Hà



TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Thị Văn Anh



PHÊ DUYỆT CỦA UBND QUẬN HỒNG BANG



PHÓ CHỦ TỊCH  
Đỗ Việt Hùng